480/QĐ-UBND
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
28-02-2024 09:20:43 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC III
Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
I. LĨNH VỰC NỘI VỤ					
01	Nghị quyết	180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, khoản 2 Điều 1; Điều 2; điểm b, điểm c, điểm d khoản 1, điểm b, điểm e khoản 2 và khoản 3 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	14/12/2020
02	Nghị quyết	32/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào	18/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
03	Quyết định	4595/2005/QĐ-UBND ngày 07/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ trật tự an toàn giao thông tại các địa phương trong tỉnh		17/12/2005	Hết hiệu lực một phần
04	Quyết định	54/2006/QĐ-UBND ngày 16/6/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về hỗ trợ kinh phí nguồn ngân sách nhà nước cho tổ chức tôn giáo và chức sắc tôn giáo hoạt động trên địa bàn tỉnh đồng Nai		26/6/2006	Hết hiệu lực một phần
05	Quyết định	52/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của nhà Thiếu nhi tỉnh Đồng Nai	Điều 1; khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quy định tổ chức và hoạt động của nhà Thiếu nhi tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 04/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 và Điều 3 Quy định tổ chức và hoạt động của Nhà Thiếu nhi tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2008/QĐ-UBND ngày 11/9/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai	14/6/2015
06	Quyết định	34/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức làm việc vào buổi sáng thứ Bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức làm việc vào buổi sáng ngày Thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải	23/3/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
07	Quyết định	60/2013/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 3; Điều 5; Điều 6; Điều 7; khoản 1 Điều 8; khoản 5 Điều 9; Điều 11; khoản 2 Điều 12; khoản 1, khoản 4 Điều 13; khoản 1 Điều 14 Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Bảng điểm đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo;	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chí đánh giá chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 60/2013/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dana tỉnh Đồng Nai	15/10/2018
08	Quyết định	45/2016/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về Hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 4 Điều 4; khoản 5, khoản 10 Điều 5; khoản 1 Điều 7; khoản 5 Điều 11 Quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về Hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 07/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của quy định phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội và quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh đồng nai ban hành kèm theo quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của UBND tỉnh	30/3/2018
09	Quyết định	26/2020/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Khoản 4 Điều 2 Quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 4 Điều 2 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh	04/9/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Đồng Nai quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
II. LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI					
01	Quyết định	11/2016/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021	Điểm c Khoản 2, Tiết thứ hai điểm d Khoản 3 Điều 4 Quy định về kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày - 5/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại Quy định kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai	15/5/2016
III. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
01	Nghị quyết	178/2010/NQ-HĐND ngày 02/7/2010 về việc trợ cấp cho công chức, viên chức làm việc tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, nghĩa trang liệt sỹ, nghĩa trang cán bộ và người có công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 1; Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 178/2010/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc trợ cấp cho công chức, viên chức làm việc tại các cơ sở bảo trợ xã hội công lập, nghĩa trang liệt sỹ, nghĩa trang cán bộ và người có công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	01/8/2020
02	Quyết định	75/2016/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 ban hành Quy định việc tiếp nhận, quản lý, hỗ trợ đối tượng là người	Điều 7 Quy định việc tiếp nhận, quản lý, hỗ trợ đối tượng là người bị áp dụng biện pháp	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh	15/4/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú ổn định; người là nạn nhân bị mua bán trở về trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Trung tâm Bảo trợ Huấn nghệ Cô nhi Biên Hòa	giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú ổn định; người là nạn nhân bị mua bán trở về trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Trung tâm Bảo trợ Huấn nghệ Cô nhi Biên Hòa; Sửa đổi cụm từ "Trung tâm Bảo trợ Huấn nghệ Cô nhi Biên Hòa"; Sửa đổi cụm từ "thị xã Long Khánh"	Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định việc tiếp nhận, quản lý, hỗ trợ đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có nơi cư trú ổn định; người là nạn nhân bị mua bán trở về trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại Trung tâm Bảo trợ Huấn nghệ Cô nhi Biên Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 75/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
03	Quyết định	25/2021/QĐ-UBND ngày 25/6/2021 Ban hành quy định về quản lý và sử dụng Nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai	Điểm a khoản 3, điểm c khoản 2, khoản 4 Điều 3 Quy định về quản lý và sử dụng nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 46/2023/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi một số nội dung của Điều 3 Quy định về quản lý và sử dụng nghĩa trang cán bộ và người có công tỉnh Đồng Nai kèm theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh	15/11/2023
IV. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH					
01	Nghị quyết	203/2010/NQ-HĐND ngày 09/12/2010 Về Quy định một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sửa đổi cụm từ "mức lương tối thiểu" tại Điều 7; Điều 9; điểm c, điểm đ khoản 5 Điều 11; Điều 14; Điều 17 Quy định một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	18/7/2022
02	Nghị quyết	103/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 Về điều chỉnh, bổ sung, bãi	Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6,	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 08	18/7/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		bỏ một số nội dung của Nghị quyết số 203/2010/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	khoản 7 Điều 1; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9 Điều 3; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 6; Điều 7; khoản 1, khoản 2 Điều 10; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 11; Điều 12	tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
03	Nghị quyết	17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 Về nguyên tắc, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025	Gạch đầu dòng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ năm điểm b khoản 3 Điều 3; gạch đầu dòng thứ nhất, gạch đầu dòng thứ ba điểm b khoản 1, gạch đầu dòng thứ hai điểm a, gạch đầu dòng thứ hai điểm c khoản 2 Điều 5; gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1, điểm b khoản 11 Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 7 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh	01/01/2023
			Khoản 3 Điều 3; điểm b khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 4 Điều 5; điểm b, điểm c, điểm d khoản 1, điểm	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí, định	01/01/2024

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			b khoản 11 Điều 6; khoản 1 Điều 7	mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai	
04	Quyết định	08/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4798/2003.QĐUBT ngày 15/12/2003 của UBND tỉnh Đồng Nai về phương án thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sửa đổi mức thu phí đối với hộ dân cư tại Điều 1	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 58/2011/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 27/02/2009 của UBND tỉnh đồng nai về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 4798/2003/QĐ.UBT ngày 15/12/2003 của UBND tỉnh đồng nai về phương án thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	20/6/2011
05	Quyết định	09/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 ban hành Quy định về một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Mục 3; Điều 10 Mục 4; Điều 11, Điều 12, Điều 13 Mục 5; Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 Mục 6 Quy định về một số khoản chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ một số khoản chi cho hoạt động của hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đồng nai tại quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	06/9/2014
06	Quyết định	58/2011/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 Sửa đổi Quyết định 08/2009/QĐ-UBND về sửa đổi Quyết định số	Mức thu phí vệ sinh rác thải sinh hoạt đối với hộ dân cư quy định tại Điều 1	Được sửa đổi bởi Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi	01/01/2015

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		4798/2003/QĐ.UBT về phương án thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành		Quyết định số 58/2011/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 08/2009/QĐ-UBNĐ ngày 27/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 4798/2003/QĐ-UBND ngày 15/12/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về phương án thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
07	Quyết định	60/2012/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 Ban hành quy định mức chi phí quy hoạch xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Điểm a khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 43/2013/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung điểm a, khoản 4, điều 1, Quyết định số 60/2012/QĐ-UBND ngày 26/10/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành định mức chi phí quy hoạch xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	01/8/2013
08	Quyết định	08/2013/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 ban hành Quy định về mức hỗ trợ kinh phí hoạt động kiêm nhiệm Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới các cấp	Khoản 2 Điều 3; điểm a khoản 2 Điều 5 Quy định về mức hỗ trợ kinh phí hoạt động kiêm nhiệm Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới các cấp	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi quy định về mức hỗ trợ kinh phí hoạt động kiêm nhiệm ban chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới các cấp ban hành kèm theo quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh Đồng Nai	09/09/2013
09	Quyết định	11/2016/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 Ban hành Quy định về kinh phí phục vụ	Tiết thứ hai điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy	Được sửa đổi bởi Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 17/3/2016	27/3/2016

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021	định về kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021	của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, điều chỉnh một số nội dung, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Qquốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Nai nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại quy định kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai	
10	Quyết định	37/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh	08/10/2020
11	Quyết định	07/2018/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 Ban hành Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 11; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 13 Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành theo quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	20/6/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
12	Quyết định	10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 4 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế bởi Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về tiêu chuẩn và trình tự thủ tục giải quyết tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	07/7/2020
13	Quyết định	40/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.	Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai	20/10/2022
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
01	Nghị quyết	06/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đại học công lập thuộc tỉnh quản lý từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021	Khoản 1 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kéo dài thời gian thực hiện nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				thường xuyên, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh trực tiếp quản lý từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021	
02	Quyết định	25/2009/QĐ-UBND ngày 13/4/2009 Về việc ban hành Quy định về chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh Trung học phổ thông chuyên Lương Thế Vinh	Khoản 1 Điều 7 Quy định về chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh Trung học phổ thông chuyên Lương Thế Vinh	Được thay thế bởi Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 29/01/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về mức thu học phí; chế độ miễn, giảm học phí; chế độ hỗ trợ chi phí học tập; cơ chế thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập từ năm học 2010 – 2011 đến năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	08/02/2011
03	Quyết định	25/2013/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 Ban hành quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 4; Điều 6; Điều 7 Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành	20/02/2020
04	Quyết định	29/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 ban hành Quy định nội dung chi và mức chi đặc thù của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Mục I, mục II Chương II Quy định nội dung chi và mức chi đặc thù của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Hết hiệu lực một phần bởi nội dung chi, mức chi kỳ thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo áp dụng theo mức chi tại Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai	01/01/2022
VI. LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ					
01	Quyết định	47/2011/QĐ-UBND ngày 27/7/2011 Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn và	Khoản 5 Điều 12 Quy định tiêu chí lựa chọn và chính sách	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày	03/6/2013

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào Trung tâm Ứng dụng công nghệ Sinh học tỉnh Đồng Nai	khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào Trung tâm Ứng dụng công nghệ Sinh học tỉnh Đồng Nai	24/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5, điều 12 và điều 19 Quy định tiêu chí lựa chọn và chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào trung tâm ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh đồng nai ban hành kèm theo Quyết định số 47/2011/QĐ-UBND ngày 27/7/2011 của UBND tỉnh Đồng Nai	
02	Quyết định	46/2013/QĐ-UBND ngày 30/7/2013 Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý "Tân Triều" dùng cho sản phẩm quả bưởi đường lá cam và bưởi ổi	Khoản 5 Điều 5; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 18; Điều 21; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 27; Điều 28 Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý "Tân Triều" dùng cho sản phẩm quả bưởi đường lá cam và bưởi ổi. Thay thế đơn vị tiếp nhận và xử lý từ "Sở Khoa học và Công nghệ" thành "UBND huyện Vĩnh Cửu" trong tất cả các phụ lục kèm theo.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý "Tân Triều" dùng cho sản phẩm quả bưởi đường lá cam và bưởi ổi ban hành kèm theo Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai	01/04/2016
03	Quyết định	27/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 3; khoản 5 Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 7; điểm g khoản 2 Điều 11; Điều 13; Điều 15; Khoản 2 Điều 17; Điều 18; Điều 22; khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 27; khoản 1, khoản 2 Điều 29 Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6	10/4/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
04	Quyết định	59/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 Ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 8; Điều 12 Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	15/02/2022
VII. LĨNH VỰC Y TẾ					
01	Quyết định	37/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 về việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 19/4/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung điều 1 quyết định số 37/2010/qđ-ubnd ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh đồng nai về việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	29/4/2011
02	Quyết định	58/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 Về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý	Điều 2	Được sửa đổi bởi Quyết định số 56/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi điều 2 Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc	09/9/2013

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý	
03	Quyết định	28/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 Ban hành quy định về trình tự, thủ tục nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 3; Nội dung thứ nhất tại điểm g khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 4; Điểm b, điểm c khoản 3 Điều 5; Bãi bỏ từ "nghèo" trong Điều 1; Bãi bỏ cụm từ "nội trú" tại khoản 1 Điều 3; điểm b Khoản 3 Điều 5; điểm b khoản 4 Điều 5 Quy định về trình tự, thủ tục nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định 01/2018/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục, nội dung chi, mức chi hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 05/05/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	01/12/2020
VIII. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH – ĐẦU TƯ					
01	Nghị quyết	83/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 Về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020	Khoản 1 Điều 1	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 158/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 1 điều 1 Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020 và chủ trương đầu tư một số dự án	12/7/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
02	Nghị quyết	158/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 Sửa đổi Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020 và chủ trương đầu tư một số dự án	Điều 1	Được sửa bởi Nghị quyết số 194/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 158/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 83/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020 và chủ trương đầu tư một số dự án	16/12/2019
03	Nghị quyết	07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 1	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	14/12/2020
04	Quyết định	36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 Ban hành Quy định về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b khoản 1 Điều 7 Quy định về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ mục tiêu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thay thế các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 57/2022/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8	01/01/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				năm 2020 của ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
05	Quyết định	17/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 5; Điều 6 Quy chế phối hợp thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi điều 5, điều 6 Quy chế phối hợp thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh	24/4/2023
IX. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ					
01	Quyết định	15/2019/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lưu học sinh Lào và Campuchia học tập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 6; khoản 7, khoản 8 Điều 7 Quy chế phối hợp quản lý lưu học sinh Lào và Campuchia học tập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý lưu học sinh Lào và Campuchia học tập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	10/10/2023
X. LĨNH VỰC TƯ PHÁP					
01	Quyết định	36/2015/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 Ban hành quy định quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi	Điều 4; khoản 3 Điều 6; Điều 9; Điều 11; khoản 1, khoản 2 Điều 12; khoản 3 Điều 14; Điều 15 Quy định quản lý	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản	10/7/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai	
XI. LĨNH VỰC XÂY DỰNG					
01	Nghị quyết	114/2008/NQ-HĐND ngày 24/7/2008 Về chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Điều chỉnh mục tiêu phát triển nhà ở; Điều chỉnh giải pháp chi tiết cho các đối tượng: Các hộ gia đình thuộc chính sách tại khu vực đô thị cải thiện nhà ở; Nhà ở cho công nhân; các hộ gia đình nông thôn có khó khăn về nhà ở; Nhà ở cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; Bãi bỏ giải pháp xác định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh tại điểm d khoản 3 Điều 1; Bỏ một số giải pháp cụ thể tập trung trong năm 2008 - 2009 tại điểm e khoản 3 Điều 1	Được điều chỉnh bởi Nghị quyết số 117/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Nghị quyết số 114/2008/NQ-HĐND ngày 24/7/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	21/7/2014
02	Quyết định	74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 Về việc ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b, điểm d khoản 2 Điều 16 Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 25/2008/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng	10/4/2008

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Nai ban hành kèm theo Quyết định số 74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai	
			Điều 22; Điều 23;Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 25; Điều 26; điểm c Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 29	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 28/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 74/2006/QĐ-UBND ngày 12/10/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh	15/4/2018
03	Quyết định	57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 Ban hành đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê, để định giá trong các vụ án của tòa án, thi hành án và để định giá trong các nghiệp vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Phụ lục số 01; Phụ lục 01- a; Phụ lục 01- b; Phụ lục 01- c; Phụ lục 01- d; Phụ lục 01 – e; Phụ lục 02 Đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, để định giá trong các vụ án của tòa án, thi hành án và định giá trong các nghiệp vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số Phụ lục đơn giá xây dựng nhà ở để bồi thường khi nhà nước thu hồi đất, để bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê, để định giá trong các vụ án của tòa án, thi hành án và định giá trong các nghiệp vụ kinh tế khác trên địa bàn tỉnh đồng nai ban hành kèm theo Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh đồng nai	26/3/2019
04	Quyết định	03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 Ban hành Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 4; Điều 5; Điều 6 Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn	15/12/2017

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
05	Quyết định	11/2017/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 Ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 3 Điều 4; điểm a khoản 5 Điều 8; khoản 1 Điều 10; điểm d, điểm đ khoản 2, khoản 3 Điều 16; khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 18; khoản 5 Điều 24; Thay thế cụm từ "khu chức năng đặc thù" tại tên mục và các Điều 2; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 14; Điều 16; Điều 17; Điều 18; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 26; Điều 33 bằng "khu chức năng"; Thay thế cụm từ "quy hoạch xây dựng nông thôn" tại các Điều 2; Điều 8; Điều 9; Điều 11; Điều 14; Điều 16; Điều 17; Điều 18; Điều 20; Điều 33 bằng "quy hoạch nông thôn"; Thay thế cụm từ "thị xã Long Khánh" tại các Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 16; Điều 17; Điều 18; Điều 26; Điều 31 bằng "thành phố Long Khánh"; Bãi bỏ điểm a, điểm b khoản 1, điểm c khoản 4, điểm c khoản	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, kèm theo Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	11/01/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			5 Điều 8; điểm b khoản 1 Điều 10; điểm d khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 16 Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện hồ sơ quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai		
06	Quyết định	11/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 Ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 31 Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi một số điều của Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.	01/7/2019
07	Quyết định	28/2021/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 Ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm b khoản 2, điểm b khoản 6 Điều 16 Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bởi Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung điều 16 Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh đồng nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	06/3/2023
08	Quyết định	55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 Ban hành Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sửa đổi Điều 3; Điều 4; Bãi bỏ Điều 6; Phụ lục III Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng	17/4/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Nai ban hành kèm theo Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
XII. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
01	Quyết định	30/2007/QĐ-UBND ngày 03/5/2007 Về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 1; khoản 1, khoản 2 Điều 2; điểm c khoản 3, điểm b, khoản 4 Điều 3; điểm c, điểm d, khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 4; điểm b khoản 3 Điều 5; điểm a khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 9; điểm c, điểm d khoản 2 Điều 12; khoản 1 Điều 13; khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 15; khoản 3 Điều 17; Điều 19; Điều 20; Điều 21; tiêu đề Điều 22 Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Thay thế Phụ lục II, Phụ lục III kèm theo Quy định về trình tự, thủ tục giải tỏa, di dời chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục di dời, giải tỏa chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 30/2007/QĐ-UBND ngày 03/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	01/02/2017
02	Quyết định	68/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 Về việc ban hành danh mục quy định các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều chỉnh danh mục các khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh;	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 23/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 68/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành danh mục Quy định các khu vực, tuyến đường,	10/11/2017

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Bãi bỏ một số khu vực, tuyến đường, địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh; Sửa đổi Điều 2; Thay đổi từ "Sở Thương mại - Du lịch" thành từ "Sở Công Thương" tại Điều 2, Điều 4	địa điểm cấm cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
03	Quyết định	38/2015/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 Ban hành Quy định xét tặng Danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương	Khoản 1, khoản 2 Điều 2; đoạn thứ nhất Điều 5; điểm đ khoản 2 Điều 9,; khoản 3 Điều 12;điểm a khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 13; điểm b khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 15; điểm a khoản 1, điểm c, điểm d khoản 2, điểm d khoản 4 Điều 16; khoản 3 Điều 17; Điểm c khoản 2 Điều 19; điểm a, điểm b khoản 1, điểm b, điểm h khoản 2 Điều 21; điểm a, điểm d Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 26 Quy định xét tặng Danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương Sửa tên cơ quan chủ quản mẫu số 4b, mẫu số 8b; Bỏ phần "Xác nhận của Hội đồng cơ sở"	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xét tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú, nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	02/5/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tại mẫu số 2a, mẫu số 2b; Bỏ phần "Kính gửi..." tại mẫu số 4a, mẫu số 4b; Bãi bỏ "Mẫu số 9a, mẫu số 9b Phụ lục ban hành kèm theo.		
04	Quyết định	41/2015/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 Ban hành Quy định về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 3; khoản 3 Điều 4; khoản 3 Điều 6; Điều 10; điểm a khoản 1 và tiêu đề điểm a khoản 2 Điều 12; khoản 3 Điều 15; khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 18; khoản 3, khoản 4 Điều 20; điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 22 Quy định về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh đồng nai ban hành kèm theo Quyết định 41/2015/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	21/01/2019
05	Quyết định	52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 Ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, khoản 3 Điều 24 Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được thay thế, sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	15/8/2017
			Khoản 1, điểm b khoản 12 Điều 2; Điều 3; điểm a khoản 2 Điều 4; khoản 4 Điều 5; điểm c khoản 3 Điều 9; khoản 4 Điều 17; khoản 22 Điều 22; tiêu đề Điều, khoản 1, dấu cộng thứ 6	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 11/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng	25/01/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 24; khoản 2 Điều 36; điểm a, điểm d, điểm h khoản 2 Điều 38; khoản 2, khoản 3, khoản 12, khoản 13 Điều 39; khoản 1 Điều 40; khoản 1, khoản 2 Điều 40; khoản 5, khoản 8 Điều 60; khoản 3 Điều 61; Bãi bỏ cụm từ "Tổ quản lý chợ" tại điểm d khoản 1 Điều 7; khoản 5 Điều 17; tiêu đề Điều 22; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 44, khoản 13, khoản 15 Điều 60; Bãi bỏ tiêu đề "Điều 54. Trách nhiệm của Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh"; điều chỉnh các khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 54, lần lượt thành khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 53; Thay đổi cụm từ "quy hoạch mạng lưới chợ" thành "quy hoạch" tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 9; điểm a khoản 3 Điều 18, khoản 3 Điều 43, khoản 2, khoản 3 Điều 60, khoản 2 Điều 61;	Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Thay đổi cụm từ "thu hoa chi chợ" thành "thu dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ" tại điểm b khoản 2 Điều 26; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 34; Thay thế Phụ lục I.		
06	Quyết định	59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 Ban hành Quy định xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 2; điểm a, khoản 1 Điều 3; Điều 4; Điều 5; Điều 6; khoản 2 Điều 12; Thay cụm từ "Trung tâm Khuyến công" bằng cụm từ "Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp" tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 3; điểm b, điểm c khoản 3 Điều 3; khoản 1, khoản 2 Điều 8; tiêu đề Điều 11; khoản 1, khoản 5 Điều 13; Thay cụm từ "kinh phí khuyến công quốc gia" bằng cụm từ "kinh phí khuyến công địa phương" tại cột thứ 9 từ trái sang; bổ sung từ "nhiệm vụ" ngay sau từ "đề án" của tiêu đề Mẫu số 2; Bãi bỏ "Mẫu số 3: Giấy đề nghị hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương năm …", "Mẫu số 4: Biên bản nghiệm thu cơ sở" và "Mẫu số 5: Phiếu thẩm tra đề án khuyến công";	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai	22/4/2019 (Hết hiệu lực toàn bộ từ ngày 10/1/2024)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Thay cụm từ "Cục Công nghiệp địa phương" bằng cụm từ "Cục Công Thương địa phương" tại khoản 3 Điều 8; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 11 Quy định xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Phụ lục ban hành kèm theo		
07	Quyết định	59/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 2 Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bởi Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 09/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	15/12/2016
			Phần căn cứ ban hành; khoản 1 Điều 4; điểm đ khoản 1 Điều 5; tiêu đề Điều 11; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 16 Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Các phụ lục kèm theo	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	15/01/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
08	Quyết định	27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 3 Điều 1; điểm b khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 3; Điều 4; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 6; khoản 1 Điều 11; điểm b khoản 4 Điều 13; Bãi bỏ cụm từ "Tổ quản lý chợ" tại khoản 2 Điều 10; điểm a khoản 4 Điều 10; khoản 1 Điều 12 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Bãi bỏ Phụ lục mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu; chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	12/10/2020
09	Quyết định	32/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các cấp, các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 4; sửa đổi cụm từ "Chi cục Quản lý thị trường" thành "Cục Quản lý thị trường"; sửa đổi cụm từ "thị xã Long Khánh" thành "thành phố Long Khánh" trong toàn bộ nội dung Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các cấp, các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các cấp, các lực lượng chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 12tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	01/02/2021
10	Quyết định	45/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 Ban hành Quy định phân	Khoản 2 Điều 4; Điều 5; điểm a khoản 9 Điều 6; khoản	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND	01/6/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	2, khoản 4 Điều 7 Quy định phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc phân công và phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
11	Quyết định	33/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 6; khoản 1, khoản 3 Điều 13; khoản 6, khoản 7 Điều 14 Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	31/5/2023
12	Quyết định	51/2021/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 6 đến Điều 13 Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ một phần quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	19/6/2023
XIII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
01	Nghị quyết	125/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 Về việc thông qua Đề án Bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	Điểm c khoản 2 Điều 1	Được điều chỉnh, bổ sung bởi Nghị quyết số 185/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 125/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	21/12/2015
02	Nghị quyết	39/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 Về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011 - 2015) tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, 2 , 3 Điều 1 (các nội dung điều chỉnh thời gian đến năm 2015)	Hết hiệu lực theo thời gian	01/01/2016
03	Nghị quyết	38/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 Thông qua danh mục các dự án thu hồi đất; dự án có sử dụng đất trồng lúa; đất rừng phòng hộ năm 2017 tỉnh Đồng Nai	Hủy bỏ một số dự án thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo Khoản 3 Điều 49 Luật Đất đai	Được hủy bỏ bởi Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các dự án điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	14/12/2020
				Được hủy bỏ bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	18/12/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
04	Nghị quyết	57/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 Bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua các dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa,đất rừng phòng hộ năm 2017 của tỉnh Đồng Nai	Hủy bỏ một số dự án thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo Khoản 3 Điều 49 Luật Đất đai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các dự án điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	14/12/2020
				Được hủy bỏ bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	18/12/2021
05	Nghị quyết	91/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 Về việc thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2018 tỉnh Đồng Nai	Hủy bỏ một số dự án thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo Khoản 3 Điều 49 Luật Đất đai	Được hủy bỏ tại Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các dự án điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	14/12/2020
				Được hủy bỏ bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	18/12/2021
06	Nghị quyết	113/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 Về việc bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất, dự án có sử dụng đất	Hủy bỏ một số dự án thu hồi đất và dự án chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa,	Được hủy bỏ tại Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân	14/12/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		trồng lúa, dự án điều chỉnh vị trí năm 2018 của tỉnh Đồng Nai	đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo Khoản 3 Điều 49 Luật Đất đai	tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các dự án điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
				Được hủy bỏ bởi Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	18/12/2021
07	Nghị quyết	209/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 Thông qua bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2024	Phụ lục số I, Phụ lục số II, Phụ lục số III, Phụ lục số IV, Phụ lục số V, Phụ lục số VI, Phụ lục số VII, Phụ lục số VIII, Phụ lục số IX, Phụ lục số X, Phụ lục số XI	Được thay thế bởi Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020 - 2024	01/01/2023
08	Nghị quyết	13/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 Quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Mục IV Phụ lục I; mục IV Phụ lục II	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	01/8/2022
09	Nghị quyết	16/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 Quy định phí thẩm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng khai thác, sử dụng nước dưới đất; hành nghề khoan nước dưới đất; khai	Điểm d khoản 4 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định phí thẩm định cấp, cấp lại,	01/8/2022

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thác, sử dụng nước mặt và xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai		điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
10	Nghị quyết	01/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 Bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	Điều 2; số thứ tự 02 của phụ lục II	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2022 tỉnh Đồng Nai	02/10/2022
12	Quyết định	35/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 Về việc phân vùng môi trường tiếp nhận nước thải và khí thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1, khoản 2 Điều 1; Mục 3.8, mục 5.4 phụ lục I; Phụ lục II	Được sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 06/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân vùng môi trường tiếp nhận nước thải và khí thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	17/9/2018
13	Quyết định	63/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 Ban hành Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Chương II Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	15/12/2021
14	Quyết định	35/2017/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 Ban hành Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu	Chương II Đơn giá kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021	15/12/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Đơn giá xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	
15	Quyết định	18/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 Ban hành Quy định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 4; điểm b Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 7; khoản 3, khoản 4 Điều 11; Điều 12; khoản 2 Điều 14 ; Điều 15; khoản 4 Điều 16 Quy định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Mẫu số 01-CC, Mẫu số 02-ĐCC, Mẫu số 013-KHCC	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh	16/4/2021
16	Quyết định	11/2022/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 Ban hành Quy định về quản lý hoạt động Đo đạc và Bản đồ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 5 Quy định về quản lý hoạt động Đo đạc và Bản đồ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 58/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành	31/12/2022
			Điểm a khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 7 Quy định về quản lý hoạt động Đo đạc và Bản đồ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 7 Quy định về quản lý hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết	20/11/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
XIV. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					
01	Nghị Quyết	153/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 Về các trạm thu phí và mức thu phí dự án BOT đường 768	Khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 97/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ một số Nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai	18/12/2017
02	Nghị quyết	142/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 Về việc thông qua vị trí đặt trạm thu phí dự án đầu tư đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại xã Phước Tân và xã Tam Phước thành phố Biên Hòa theo hình thức đầu tư xây dựng - kinh doanh - chuyển giao BOT	Khoản 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 97/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ một số Nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai	18/12/2017
03	Nghị quyết	187/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 Về việc thông qua đề án vị trí đặt trạm thu phí và mức thu phí Dự án đầu tư đường 319 với đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây theo hình thức đầu tư xây dựng - kinh doanh - chuyển giao BOT	Khỏa 2 Điều 1	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 97/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ một số Nghị quyết thuộc lĩnh vực phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai	18/12/2017
04	Nghị quyết	40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Dấu cộng thứ 02 tiết 1 điểm a, tiết 5 điểm b khoản 3 Điều 1; số thứ tự 17 Mục A, số thứ tự 05 Mục C Phụ lục I	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 115/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi một số nội dung Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân	06/7/2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	
			Tiết 01, dấu cộng thứ 01, thứ 02 tiết 02, dấu cộng thứ 01, thứ 02 tiết 03 Điểm a khoản 3 Điều 1; số thứ tự 03 mục B, số thứ tự 20 mục A Phụ lục 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 144/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 và Nghị quyết số 115/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	17/12/2018
			Khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	14/12/2021
			Khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân	10/8/2021

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				dân tỉnh thông qua quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	
05	Quyết định	70/2006/QĐ-UBND ngày 28/9/2006 Ban hành quy định cấp thẻ đi xe buýt miễn phí đối với người tàn tật của tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 2 Quy định cấp thẻ đi xe buýt miễn phí đối với người tàn tật của tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 34/2007/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về việc cấp thẻ đi xe buýt miễn vé đối với người tàn tật của tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 70/2006/QĐ-UBND ngày 28/9/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	08/5/2007
06	Quyết định	15/2014/QĐ-UBND ngày 08/5/2014 Ban hành giá dịch vụ xe ô tô ra, vào các bến xe, trạm xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điểm a khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi bởi Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi điểm a khoản 2 điều 1 Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 08/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành giá dịch vụ xe ô tô ra, vào các bến, trạm xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	20/9/2017
07	Quyết định	18/2020/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 Quy định mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện giao thông đối với dự án đường ĐT 768 theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT	Điều 2	Được sửa đổi bởi Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức	31/8/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện giao thông đối với dự án đường ĐT.768 theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT	
XV. LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH					
01	Quyết định	46/2016/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 Ban hành Quy định về tiêu chí và trình tự đăng ký, xét duyệt, công nhận các danh hiệu "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" giai đoạn 2016 đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 3 Quy định về tiêu chí và trình tự đăng ký, xét duyệt, công nhận các danh hiệu "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" giai đoạn 2016 đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bởi Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 3 Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 04/08/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về tiêu chí và trình tự đăng ký, xét duyệt, công nhận các danh hiệu “gia đình học tập”, “dòng họ học tập”, “cộng đồng học tập”, “đơn vị học tập” giai đoạn 2016 - 2020	10/10/2016
02	Quyết định	48/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 Ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 5; khoản 1, khoản 5 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 9 Điều 10; khoản 2 Điều 12; khoản 1, khoản 4 Điều 13; Điều 14 Chương IV Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bãi bỏ bởi Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh	05/7/2019
03	Quyết định	29/2022/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở	Điểm c, điểm d khoản 2 Điều 4 Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản	20/10/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai	tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai	2 điều 4 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
XVI. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
01	Nghị quyết	10/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 Quy định chế độ hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Bỏ từ "đăng" tại khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 1; điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 2; Bãi bỏ khoản 2 Điều 3	Được bãi bỏ bởi Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ ngư dân chấm dứt sử dụng nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	18/7/2022
02	Quyết định	33/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 Ban hành Quy định quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Điều 7; khoản 1 Điều 8; Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 12 Quy định quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ thực vật và kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 sửa đổi một số điều của Quy định quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	10/6/2019

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
03	Quyết định	41/2021/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 Ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tên Phụ lục IV	Được sửa đổi bởi Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi tên Phụ lục IV kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	10/12/2022
04	Quyết định	25/2022/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 Ban hành Quy định quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững vùng đất ngập nước nội địa và các đảo trên hồ Trị An	Khoản 11, khoản 13 Điều 3; khoản 5 Điều 6; điểm d khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 8; khoản 4 Điều 9; khoản 4 Điều 10; khoản 4 Điều 15; khoản 5 Điều 16; khoản 3 Điều 22; điểm e khoản 2 Điều 24; Bỏ cụm từ "có giấy phép khai thác thủy sản theo quy định và hợp đồng chia sẻ lợi ích với Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai để thực hiện công tác quản lý bảo vệ, phát triển và tái tạo nguồn lợi thủy sản trên hồ Trị An", tại khoản 1 Điều 9; Bỏ cụm từ "và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh" tại khoản 1 Điều 16 Quy định quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững vùng	Được bãi bỏ bởi Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ một phần quy định quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững vùng đất ngập nước nội địa và các đảo trên hồ Trị An kèm theo Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	28/4/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			đất ngập nước nội địa và các đảo trên hồ Trị An		
XVII. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
01	Quyết định	70/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 Về việc ban hành Quy định về tổ chức quản lý và sử dụng hộp thư điện tử trong các cơ quan nhà nước của tỉnh Đồng Nai	Điều 1; Điều 3; gạch đầu dòng thứ nhất của khoản 2 Điều 4 Quy định về tổ chức quản lý và sử dụng hộp thư điện tử trong các cơ quan nhà nước của tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về tổ chức, quản lý và sử dụng hộp thư điện tử trong các cơ quan nhà nước của tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 70/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	14/4/2014
02	Quyết định	29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Khoản 1 Điều 11 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bởi Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 1 điều 11 quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	20/11/2018
03	Quyết định	10/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt	Khoản 2 Điều 4 Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở	Được sửa đổi bởi Quyết định số 48/2020/QĐ-UBND ngày 22/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi	15/11/2020

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		động của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai	Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai	Khoản 2 Điều 4 Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
XVIII. LĨNH VỰC AN NINH					
01	Nghị quyết	130/2009/NQ-HĐND ngày 09/4/2009 Về mức phụ cấp đối với bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh	Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi bởi Nghị quyết số 184/2010/NQ-HĐND ngày 26/10/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về số lượng và chế độ chính sách cho đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	07/11/2010
XIX. LĨNH VỰC PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH					
01	Quyết định	21/2009/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 Về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Đồng Nai	Điều 6 Quy định tổ chức và hoạt động của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Đồng Nai	Được sửa đổi bởi Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 20/01/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định tổ chức và hoạt động của Đài Phát thanh – Truyền hình Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 21/2009/QĐ-UBND ngày 31/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh	09/02/2012
Tổng số: 99 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần Trong đó gồm: 27 Nghị quyết, 72 Quyết định, 0 Chỉ thị.					
B. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
I. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	Quyết định	19/2020/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 Quy định mức giá sử dụng dịch vụ đường bộ của các phương tiện giao thông đối với dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại phường Phước Tân và phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo hình thức PPP, hợp đồng BOT	Bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi nội dung bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi nội dung bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	Ngưng hiệu lực một phần từ 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 và từ 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023
	Quyết định	16/2021/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 Quy định giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện tham gia giao thông đối với dự án đầu tư xây dựng đường 319 nối dài và nút giao giữa đường 319 với đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT	Bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi nội dung bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân	Ngưng hiệu lực một phần từ 01/02/2022 đến hết ngày 31/12/2022 và từ 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				dân tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi nội dung bảng mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 và khoản 4 Điều 1 Quyết định số 19/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
Tổng số: 02 văn bản quy phạm pháp luật ngưng hiệu lực một phần Trong đó gồm: 0 Nghị quyết, 02 Quyết định, 0 Chỉ thị.					
Tổng A + B = 99 + 02 = 101văn bản					